

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒN ĐẤT, TỈNH KIÊN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp, gồm có:

- 1. Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Tú Quỳnh
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông Phạm Thành Nguyên

Ngày 19 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòn Đất mở phiên họp trực tuyến xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 33/QĐ-TA ngày 04 tháng 06 năm 2024 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên họp xét cai nghiện số 03/TB-TA ngày 12 tháng 6 năm 2024 đối với:

Đối với: **Trần Minh T.** Sinh ngày: 14/02/1995

Giới tính: Nam

CCCD số: 091095017581, cấp ngày: 14/6/2023 Nơi cấp: **Cục C** về TTXH.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: **Khu phố S, thị trấn S, huyện H, tỉnh Kiên Giang.**

Con ông **Trần Văn M** và bà **Nguyễn Thị L.**

Tiền án: Không có.

Tiền sự: Có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

(Người bị đề nghị có mặt)

Có sự tham gia của:

- 1. Cơ quan đề nghị:* Phòng Lao Động, Thương binh và **Xã H huyện H.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Diệp Quốc P** - Trưởng **Phòng Lao động Thương binh & Xã hội huyện H.**

Người đại diện theo ủy quyền của ông **Diệp Quốc P** là: Ông **Phạm Văn T1**
- Phó trưởng **Phòng Lao động Thương binh & Xã hội huyện H** (Theo văn bản ủy quyền số 06/UQ-LĐTBXH ngày 19/01/2024 của **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện H**). (Có mặt)

2. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất: Ông Lương Thành Trung - Kiểm sát viên (Có mặt).

NHẬN THẤY:

Tại văn bản đề nghị số: 41/ĐN-CNBB ngày 31/5/2024 của **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện H**, tỉnh Kiên Giang về việc đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Minh T**, cũng như các tài liệu chứng khác có trong hồ sơ đã có cơ sở để xác định:

Ngày 28/4/2024, **Trần Minh T** bị **Công an thị trấn S** lập biên bản và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức xử phạt là phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng. Đồng thời, tại Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Chủ tịch **Ủy ban nhân dân thị trấn S** áp dụng biện pháp quản lý hành chính người sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn quản lý đối với **Trần Minh T** là 01 năm, kể từ ngày 02/5/2024.

Vào lúc 08 giờ 45 phút ngày 08/5/2024, **Trần Minh T** tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị **Công an thị trấn S, huyện H, tỉnh Kiên Giang** phát hiện và tiến hành test nhanh, xác định dương tính với chất ma túy. Cùng ngày, **Trần Minh T** lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 09/5/2024 của **Trung tâm y tế huyện H** đã kết luận **Trần Minh T** dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản tường trình đề ngày 08/5/2024, **Trần Minh T** thừa nhận có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 08/5/2024 và không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Tại phiên họp đại diện Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện H trình bày ý kiến: Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang đối với **Trần Minh T** với lý do: **Trần**

Minh T do tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian áp dụng áp dụng biện pháp quản lý hành chính người sử dụng trái phép chất ma túy, thời gian đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 14 tháng đến 16 tháng.

Người bị đề nghị Trần Minh T trình bày ý kiến: Người bị đề nghị **Trần Minh T** thừa nhận đã có hành vi sử dụng trái phép ma túy và cảm thấy rất hối hận đối với hành vi của mình và xin được cai nghiện 14 tháng tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Kiên Giang để được chữa bệnh và học nghề tại Trung tâm.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất phát biểu về quá trình tiến hành các thủ tục giải quyết vụ việc như sau: Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Đối với đề nghị của **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện H** áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với **Trần Minh T** là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Minh T** theo thời hạn mà Cơ quan đề nghị đã đề nghị áp dụng cho **Trần Minh T** là từ 14 tháng đến 16 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp Tòa án nhân dân huyện Hòn Đất nhận định như sau:

[1]. Về trình tự thủ tục: Qua xem xét hồ sơ, do cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Minh T** đã được thực hiện đúng theo quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; các Điều 95, Điều 96, điểm b khoản 1 Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 27, Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy (Nghị định 116/2021/NĐ-CP).

[2]. Về nội dung:

Ngày 28/4/2024, **Trần Minh T** bị **Công an thị trấn S** lập biên bản và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức xử phạt là phạt tiền với số tiền 1.500.000 đồng. Đồng thời, tại Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Chủ tịch **Ủy ban nhân dân thị trấn S** áp dụng biện pháp quản lý hành chính người sử dụng trái phép chất ma túy, thời hạn quản lý đối với **Trần Minh T** là 01 năm, kể từ ngày 02/5/2024.

Vào lúc 08 giờ 45 phút ngày 08/5/2024, **Trần Minh T** tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị **Công an thị trấn S, huyện H, tỉnh Kiên Giang** phát hiện và tiến hành test nhanh, xác định dương tính với chất ma túy. Cùng ngày, **Trần Minh T** lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 09/5/2024 của **Trung tâm y tế huyện H** đã kết luận **Trần Minh T** dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản tường trình đề ngày 08/5/2024, **Trần Minh T** thừa nhận có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 08/5/2024 và không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện.

Xét thấy, mặc dù **Trần Minh T** là người có nơi cư trú ổn định, tính đến ngày 08/5/2024 là chưa hết thời hạn bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy nhưng **Trần Minh T** lại tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Trong quá trình lập hồ sơ và phiên họp, **Trần Minh T** xác định không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện nên căn cứ quy định tại Điều 95, Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính, khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy thì **Trần Minh T** thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, cơ quan đề nghị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Minh T** là có cơ sở.

Xét thấy, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Trần Minh T** là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ ảnh hưởng lớn đến sức khỏe, tâm lý của người sử dụng mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương và cũng chính là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Minh T** theo quy định

tại Điều 95, Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính nhằm mục đích để **Trần Minh T** chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề và tái hòa nhập cộng đồng.

[3]. Về tình tiết tăng nặng: **Trần Minh T** bị xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 28/4/2024 chưa hết thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính nhưng tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm hành chính mới.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ: **Trần Minh T** có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

[5]. Về nhân thân: **Trần Minh T** có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Từ phân tích trên cho thấy, đề nghị của **Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện H** về việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Minh T** và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Áp dụng các Điều 95, Điều 96, điểm b khoản 1 Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 27, Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính; Quyết định:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Trần Minh T.**

Cơ sở cai nghiện bắt buộc: Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng thuộc **Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh K.**

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 14 (mười bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 09/5/2024).

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hòn Đất có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện H; Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang; Công an huyện H; Công an thị trấn S; cơ quan, tổ chức có liên quan và Trần Minh T có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Hòn Đất;
- CA huyện Hòn Đất; CA xã;
- Phòng LĐ-TB-XH huyện Hòn Đất; Phòng tư pháp huyện Hòn Đất;
- Cơ sở cai nghiện MT đa chức năng tỉnh KG;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Tú Quỳnh